

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 - NGHỆ AN
Số: 128/2026/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----o0o-----
Nghệ An, ngày 29 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 232/2026/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2026 về việc “Ly hôn, con chung”, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị T, sinh năm 1983.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm T, xã T, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Trần Trọng C, sinh năm 1975.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm T, xã T, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị T và anh Trần Trọng C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về tình cảm:** Chị Đặng Thị T và anh Trần Trọng C thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Vợ chồng có 01 con chung là Trần Thị Anh T1, sinh ngày 08/11/2013. Ly hôn anh chị thống nhất giao cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi

dưỡng con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Anh C chưa phải cấp dưỡng nuôi con do chị T chưa có yêu cầu.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Nếu bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung thực hiện theo quy định pháp luật khi có yêu cầu.

Căn cứ vào kết quả phân tích AND số 2529IG/DNA ngày 13/01/2025 của công ty TNHH Đ, Tòa án nhân dân Khu vực 7-Nghệ An xác nhận cháu Trần Trọng N, sinh ngày 13/12/2022 không phải là con đẻ của anh Trần Trọng C. Khi ly hôn, chị Đặng Thị T có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Trọng N, anh Trần Trọng C không phải cấp dưỡng.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Đặng Thị T tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002611 ngày 13 tháng 4 năm 2026 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Hoàn trả cho chị Đặng Thị T số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND Khu vực 7 - Nghệ An;
- Phòng THADS Khu vực 7 - Nghệ An;
- UBND xã Thuần Trung, tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Hoan